TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
----------	----------
Số: 72/2024/QĐST-DS	*Sơn Trà, ngày 18 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

-Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Thành

Ông Nguyễn Văn Đích

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 193/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1993, địa chỉ: K5/14 đường Nguyễn Huy L, tổ 48, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị T: Ông **Lê Tiến Đ**, sinh năm 1993, địa chỉ: K6/14 đường N, tổ 48, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng (Theo Giấy ủy quyền lập ngày 18/10/2023 tại Văn phòng Công chứng Phạm Văn V, thành phố Đà Nẵng).

- *Bị đơn:* Bà **Trần Thị H**, sinh năm: 1975, địa chỉ: 05 đường A, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng và ông **Trần Văn H**, sinh năm: 1979, địa chỉ: Khối A, thị trấn Đô, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn Hùng: Bà **Trần Thị H**, sinh năm: 1975, địa chỉ 05 đường A, phường A, quận S, thành phố Đà nẵng (Theo Giấy ủy quyền lập ngày 29/3/2024 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Đ, tỉnh Nghệ An).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị H: Ông **Nguyễn Thành Đ**, sinh năm: 1981, địa chỉ: 574/11 đường T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng

theo Giấy ủy quyền lập ngày 10/5/2024 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Như N, thành phố Đà Nẵng).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông **Trần Văn S**, sinh năm: 1964, địa chỉ: Xóm A, xã C, huyện H, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Bà Trần Thị H và ông Trần Văn Hùng xác nhận mỗi người còn nợ bà Nguyễn Thị T số tiền 222.500.000 đồng (Hai trăm hai mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng), tổng cộng là 445.000.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

Về phương thức thanh toán:

Bà Trần Thị H và ông Trần Văn Hùng mỗi người thanh toán cho bà Nguyễn Thị T số tiền 222.500.000 đồng (Hai trăm hai mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng), tổng cộng là 445.000.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi lăm triệu đồng) theo phương thức như sau:

- Đến ngày 20/12/2024 bà Trần Thị H và ông Nguyễn Văn Hùng mỗi người thanh toán cho bà Nguyễn Thị T số tiền 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng), tổng cộng là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng);

- Đến ngày 20/3/2025 bà Trần Thị H và ông Nguyễn Văn Hùng mỗi người thanh toán cho bà Nguyễn Thị T số tiền 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng), tổng cộng là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng);

- Đến ngày 20/6/2025 bà Trần Thị H và ông Nguyễn Văn Hùng mỗi người thanh toán cho bà Nguyễn Thị T số tiền 72.500.000 đồng (Bảy mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng), tổng cộng là 145.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bà Trần Thị H và ông Trần Văn Hùng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm mỗi người là 11.250.000 đồng (Mười một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị T không chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí 10.390.000 đồng (Mười triệu, ba trăm chín mươi nghìn đồng) bà Nguyễn Thị T đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0002043 ngày 09 tháng 10 năm 2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thúy Hằng